

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2026/HS-PT
Ngày 12-06-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán:

Bà Đoàn Thị Hương Nhu

Ông Phạm Anh Tuyết

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 166/2026/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026.

Do có kháng cáo của bị cáo **Vũ Viết M** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2026/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Vũ Viết M**, sinh năm 1983; Số CCCD: 030083008858; Nơi cư trú: **Thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng**; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; con ông **Vũ Viết C** và **Trần Thị T**; có vợ **Nguyễn Thị Bích Đ**; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 26/2016/HSST ngày 29/8/2016 của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt **Vũ Viết M** xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng hợp hình phạt buộc **M** phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 33 tháng tù. Ngày 26/4/2018, **M** chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 09/11/2016, **M** chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- **Công an thành phố H**. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo **Vũ Viết M**:* Ông **Lê Bá C1**, Luật sư thuộc **Công**

ty L2, Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/8/2025, Phạm Văn K sử dụng điện thoại Oppo gắn sim số 0376.215.526 của K gọi đến số điện thoại 0949.731.765 của Vũ Viết M hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng, M đồng ý hẹn K đến khu vực bãi rác thuộc xã P- thành phố Hải Phòng để M bán ma túy cho K. Khoảng 16 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 34B3-406.45 (xe K mượn của Trần Tuấn A, sinh năm 2000, trú tại thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng) đến điểm hẹn gặp M, K đưa cho M 300.000 đồng (gồm 03 tờ Polyme mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) và cầm 01 túi nilon kích thước (4x7)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng do M đưa ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô trên đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, K đi đến khu vực cầu cảng UBI thuộc thôn Q- xã P- thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an xã P phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của K 01 túi nilon kích thước (4x7)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (K khai đó là ma túy đá); 01 xe mô tô có đặc điểm như trên. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 27/8/2025 đối với K dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Theo lời khai của K, Công an xã P triệu tập Vũ Viết M đến trụ sở Công an xã làm việc, tuy nhiên M không có ở nhà. Ngày 27/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Viết M ở thôn Q- xã P- Thành phố Hải Phòng thu được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh bên trong không chứa tạp chất gì nghi là ma túy tại khu vực nhà vệ sinh; 01 hộp giấy kích thước khoảng (12x7x12) cm bên trong có một số vỏ túi nilon kích thước các loại tại gầm giường phòng ngủ tầng 02 nhà ở của M.

Tại bản Kết luận giám định số 860 ngày 31/8/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn K gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 0,32 gam loại Methamphetamine. H lại 0,18 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu vật, được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 860MT/PC09.

Tại bản Kết luận giám định số 3232 ngày 31/10/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, mang biển số 34B3-406.45, có số khung: RLHHC1259FY438714 và số máy: HC12E-7438746 là số nguyên thủy, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Tiếp đến, khoảng 0 giờ 30 phút ngày 11/12/2025, Nguyễn Đình L- sinh năm 1995, trú tại: thôn T, xã L, thành phố Hải Phòng sử dụng điện thoại Iphone màu

tìm gọi điện cho **Vũ Viết M** qua **Z** hỏi mua của **M** 1.000.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng. **M** đồng ý hẹn **L** đến khu vực cổng của nhà **M** ở **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** để **M** bán ma túy cho **L**. Khoảng 20 phút sau **L** đến nơi gặp **M**, **L** đưa cho **M** 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ tiền polyme, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng) và cầm 01 túi nilon đựng ma túy đá kích thước khoảng (2x2)cm do **M** đưa cho mang về nhà sử dụng hết. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 19/12/2025 đối với **Nguyễn Đình L** dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** triệu tập **Vũ Viết M** đến trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** để làm việc, quá trình làm việc Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải của **M** đang mặc được 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp lại bên trong bìa dính chất tinh thể màu trắng. **M** khai số ma túy trong tờ tiền do **M** nhặt được ngày 14/12/2025 tại khu vực **thôn Đ, xã P, thành phố Hải Phòng** mang về sử dụng hết vào ngày 15/12/2025 rồi cất giấu tờ tiền 2000 đồng vào túi quần đang mặc. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 17/12/2025 đối với **M** dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Cùng ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của **Vũ Viết M** thuê của chị **Mạc Thị L1** - sinh năm 1983, ở **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** thu được 01 túi nilon màu trắng kích thước (8,5x5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở trong ngăn kéo tủ đầu giường của **M**; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa màu trắng loại 355ml có nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh bên trong có bìa dính chất màu nâu ở dưới gầm giường trong phòng ngủ của **M**. **M** khai số ma túy nêu trên của **M** cất giấu để bán cho người khác kiếm lời. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 17/12/2025 đối với **Mạc Thị L1** dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Vũ Viết M** tại **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** thu được 01 vật (dạng khẩu súng hơi) có chiều dài 108cm, báng súng bằng gỗ màu vàng nâu đen dài 64cm, nòng súng bằng kim loại có chiều dài 56cm, thân súng bằng kim loại dài 21cm, có gắn ống ngắm dài 41cm, ống hơi hình trụ tròn có đường kính 6cm, bên trong hộp tiếp đạn của súng có 04 viên đạn dạng hình nắm ở góc phòng bếp bên phải của khu vực gian phòng thờ; 01 vật (dạng khẩu súng) có chiều dài 86cm, báng súng làm bằng gỗ gắn với thân súng và nòng súng. Nòng súng bằng kim loại dài khoảng 33cm, súng không có bộ phận tiếp đạn, liên kết không chặt chẽ ở giữa nền nhà gian phòng thờ. **M** khai 02 khẩu súng có đặc điểm như trên do **M** nhặt được ở khu vực bãi phế liệu **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** mang về cất giấu để trưng bày.

Tại bản Kết luận giám định số 9667 ngày 22/12/2025 của **V- Bộ C2** kết luận: Tìm chất ma túy Methamphetamine bám dính trong “coóng” thủy tinh gửi giám định. Do lượng mẫu bám dính quá ít nên không xác định được khối lượng. Tìm chất ma túy Methamphetamine, Ketamine bám dính trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gửi giám định. Do lượng mẫu bám dính quá ít nên không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,650 gam. **H** lại đối tượng giám định gồm 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có rãnh khóa nhựa, bên trong chứa tinh thể màu trắng, khối lượng mẫu: 0,600 gam; 01 (một) phong bì đã cắt mép, mặt trước ghi “coóng thu giữ tại phòng ở của **Vũ Viết M**”, bên trong có: 01 (một) coóng thủy tinh; 01 phong bì đã cắt mép, mặt trước ghi “Tờ tiền 2000đ bên trong chứa tinh thể màu trắng”, bên trong có: 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng có số seri KY4019015; Vỏ bao gói. Toàn bộ đối tượng giám định hoàn lại và các vỏ bao gói được trong niêm phong trong phong bì số 9667/KL-KTHS.

Tại bản kết luận giám định số 9653 ngày 26/12/2025 của **V - Bộ C2** kết luận: Khẩu súng dài 108 cm gửi giám định là súng nén hơi cỡ nòng 5,5mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại, khẩu súng trên còn sử dụng để bắn được. 04 viên đạn gửi giám định là đạn hình nấm cỡ 5,5mm, thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng dài 108cm nêu trên. Khẩu súng dài 86 cm gửi giám định là súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32 thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng trên còn sử dụng để bắn được. Giám định viên đã sử dụng 02 viên đạn gửi giám định để tiến hành bắn thực nghiệm, tiêu hao hết trong quá trình thực nghiệm, không hoàn trả. **H** lại đối tượng giám định: 01 khẩu súng có chiều dài 108cm, đường kính trong nòng súng 5,5mm, trên súng có ký hiệu "Fxairguns", súng có gắn 01 ống ngắm, 01 bình hơi, 01 ống giảm thanh; 01 hộp tiếp đạn; 02 viên đạn hình nấm có cùng đường kính 5,5mm; 01 khẩu súng có chiều dài 86cm, nòng súng bằng kim loại dài 38cm có đường kính trong 16mm, trên súng gắn 01 cò, 01 bộ phận khóa nòng, búa đập, súng không có ký hiệu, không có hộp tiếp đạn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2026/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng đã quyết định:

*Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Vũ Viết M**.*

*Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Phạm Văn K**.*

*Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo **M, K**.*

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Vũ Viết M** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo **Phạm Văn K** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

- **Vũ Viết M** 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2025

- **Phạm Văn K** 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2025.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **Vũ Viết M** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo. Bị cáo kêu oan. Bị cáo khai bị cáo không bán ma túy cho **L** và **K** như bản án sơ thẩm đã quy kết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Xét kháng cáo của bị cáo **Vũ Viết M** là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trên cơ sở lời khai của bị cáo **Phạm Văn K** phù hợp với lời khai của bị cáo **Vũ Viết M** tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở xác định bị cáo **Vũ Viết M** có hành vi bán 0,32 gam ma túy loại Methamphetamine cho **Phạm Văn K** với giá 300.000 đồng và bán cho **Nguyễn Đình L** 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, và xác định số ma túy 0,650 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ tại nhà của bị cáo là của bị cáo mục đích để bán kiếm lời.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo **Vũ Viết M** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo **M** kêu oan, không thừa nhận hành vi bán ma túy cho **Phạm Văn K**, **Nguyễn Đình L** và gói ma túy khối lượng 0,65g bị thu giữ tại nhà bà **Mạc Thị L1** là của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai của **M**, **K**, **L** có nhiều mâu thuẫn với nhau nhưng chưa được đối chất làm rõ. Bị cáo **K** thay đổi lời khai tại phiên tòa sơ thẩm cho rằng không mua ma túy của **M**. Lời khai của **L** về việc **M** bán ma túy cho **L** có nhiều mâu thuẫn. Đối với lời khai của **M** trình bày nhận tội do bị bức cung, hồ sơ vụ án chưa có biên bản khám thể đối với bị cáo **M** khi bị tạm giam. Đối với số ma túy 0,65 gam và dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ tại nhà bà **L1**, hoạt động khám xét có dấu hiệu vi phạm quy định tố tụng, không đảm bảo tính hợp

pháp của chứng cứ, đồng thời cũng không đủ căn cứ xác định số ma túy này thuộc sở hữu của bị cáo **M**. Luật sư cho rằng quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm còn thiếu sót về chứng cứ, vi phạm nghiêm trọng tố tụng và chưa đủ căn cứ kết tội, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo **M** khai quá trình điều tra truy tố bị cáo bị đánh đập, ép cung. Xem xét các biên bản hỏi cung, đĩa ghi âm ghi hình quá trình lấy lời khai bị cáo **M** và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, không có căn cứ cho thấy bị cáo bị ép cung, bức cung.

Đối với kiến nghị của Luật sư về việc hoạt động khám xét có dấu hiệu vi phạm quy định tố tụng khi thành phần đại diện chính quyền địa phương tham gia khám xét tại 02 địa điểm vào cùng một thời điểm; người chứng kiến có dấu hiệu không tham gia nhưng ký xác nhận vào biên bản khám xét; khi thực hiện khám xét người bị khám xét không có mặt dù có đủ điều kiện... Hội đồng xét xử xét thấy đây là những sai sót trong hoạt động tố tụng của cơ quan điều tra, nhưng các sai sót trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ không làm thay đổi bản chất vụ án.

[2] Kháng cáo của bị cáo **Vũ Viết M** trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Vũ Viết M** không khai nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo **Phạm Văn K**, lời khai của **Nguyễn Đình L** phù hợp với lời khai của bị cáo **Vũ Viết M** tại cơ quan điều tra ngày 18, 19, 20, 24/12 năm 2025; lời khai đầu thú của bị cáo **Vũ Viết M** về hành vi bán ma túy cho **Nguyễn Đình L**; phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 27/8/2025, tại khu vực bãi rác thuộc **xã P, thành phố Hải Phòng**, **Vũ Viết M** có hành vi bán 0,32 gam ma túy loại Methamphetamine cho **Phạm Văn K** với giá 300.000 đồng. Sau đó, **K** cất giấu số ma túy nêu trên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy tìm chỗ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, **K** đi đến khu vực công cảng UBI thuộc **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** bị tổ công tác **Công an xã P** phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố H** phát hiện bắt

quả tang, thu giữ vật chứng. Tiếp đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 11/12/2025, tại công nhà ở của **Vũ Viết M** ở **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng**, **M** đã bán cho **Nguyễn Đình L** 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, **L** đã sử dụng hết số ma túy này. Khám xét khẩn cấp phòng trọ của **M** ở **thôn Q, xã P, thành phố Hải Phòng** ngày 17/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố H** thu giữ 0,650 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để **M** bán kiếm lời cho người khác.

Hành vi của bị cáo **Vũ Viết M** đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng đã xét xử bị cáo **Vũ Viết M** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Quan điểm của Luật sư đề nghị hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra lại là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ma túy là tệ nạn xã hội, nghiện hút ma túy gây nguy hại cho sức khỏe và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi Mua bán ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy. Vì vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Vũ Viết M** không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo **M** đầu thú về hành vi bán ma túy cho **L** nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] *Về hình phạt:*

Bị cáo **Vũ Viết M** có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án **huyện K** xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Trốn khỏi nơi giam giữ, nhưng vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo **Vũ Viết M** hình phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

[5] *Về án phí:* Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Vũ Viết M**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Viết M** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Vũ Viết M** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2025.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo **Vũ Viết M** phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2026/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- PV06 Công an TPHP;
- TAND khu vực 10 - Hải Phòng;
- VKSND khu vực 10 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 10 - Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh